

MẪU NHÃN



Biragan 150
Paracetamol 150 mg

THUỐC ĐÀN/SUPPOSITORY/SUPPOSITOIRE
ĐƯỜNG DÙNG: TRỰC TRĂNG-Voie rectal

Biragan 150

THUỐC ĐÀN/SUPPOSITORY/SUPPOSITOIRE
ĐƯỜNG DÙNG: TRỰC TRĂNG-Voie rectal

Biragan 150

THUỐC ĐÀN/SUPPOSITORY/SUPPOSITOIRE
ĐƯỜNG DÙNG: TRỰC TRĂNG-Voie rectal

Biragan 150

THUỐC ĐÀN/SUPPOSITORY/SUPPOSITOIRE
ĐƯỜNG DÙNG: TRỰC TRĂNG-Voie rectal

Biragan 150

THUỐC ĐÀN/SUPPOSITORY/SUPPOSITOIRE
ĐƯỜNG DÙNG: TRỰC TRĂNG-Voie rectal

Biragan 150

THUỐC ĐÀN/SUPPOSITORY/SUPPOSITOIRE
ĐƯỜNG DÙNG: TRỰC TRĂNG-Voie rectal

Biragan 150

THUỐC ĐÀN/SUPPOSITORY/SUPPOSITOIRE
ĐƯỜNG DÙNG: TRỰC TRĂNG-Voie rectal

Số lô SX:

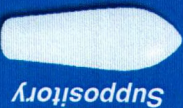
HD:

COMPOSITION: Each suppository contains:
Paracetamol 150 mg
Excipients q.s to 1 tablet
**INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS,
ADMINISTRATION, DOSAGE AND OTHER
INFORMATION:**
See the enclosed leaflet in box.

STORAGE: Dry cool place, temperature not exceeding 30°C.
SPECIFICATION: Manufacturer's standard

**Keep out of reach of children
Read carefully the leaflet before use**

Manufacturer:
BINH DINH PHARMACEUTICAL AND MEDICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY
498 Nguyen Thai Hoc Street, Quang Trung Ward, Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Vietnam



Suppository

Box of 2 blisters x 5 suppositories



Biragan 150
Paracetamol 150 mg

mã số, mã vạch

THÀNH PHẦN: Mỗi viên thuốc đạn chứa:
Paracetamol 150 mg
Tá dược vừa đủ 1 viên
**CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH
DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:**
Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C.
TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: TCCS
**Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**
Cơ sở sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)
498 Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn, Bình Định, Việt Nam

SDK/Reg. No.:
Số lô SX/Lot No.:
NSX/Mfg. Date:
HD/Exp. Date:



Biragan 150

Paracetamol 150 mg

Hộp 2 vỉ x 5 viên thuốc đạn

Thuốc đạn





THUỐC DANSPASIPROX/SPASTIONE
ĐIỀU DÙNG: THUỐC THẮNG VẢI KẾT

Biran 150

Pharmacien 150 mg



THUỐC DANSPASIPROX/SPASTIONE
ĐIỀU DÙNG: THUỐC THẮNG VẢI KẾT

Biran 150

Pharmacien 150 mg



THUỐC DANSPASIPROX/SPASTIONE
ĐIỀU DÙNG: THUỐC THẮNG VẢI KẾT

Biran 150

Pharmacien 150 mg



THUỐC DANSPASIPROX/SPASTIONE
ĐIỀU DÙNG: THUỐC THẮNG VẢI KẾT

Biran 150

Pharmacien 150 mg



THUỐC DANSPASIPROX/SPASTIONE
ĐIỀU DÙNG: THUỐC THẮNG VẢI KẾT

Biran 150

Pharmacien 150 mg



THUỐC DANSPASIPROX/SPASTIONE
ĐIỀU DÙNG: THUỐC THẮNG VẢI KẾT

Biran 150

Pharmacien 150 mg

THUỐC DANSPASIPROX/SPASTIONE
ĐIỀU DÙNG: THUỐC THẮNG VẢI KẾT

Biran 150

Pharmacien 150 mg



—

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC



BIRAGAN 150

Để xoa tằm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

1. Thành phần công thức thuốc: cho 1 viên thuốc đạn chứa:

- Thành phần hoạt chất:

Paracetamol150 mg

- Thành phần tá dược:

Suppocire NAI 25 vừa đủ.....1 viên

2. Dạng bào chế:

2.1. Dạng bào chế: Thuốc đạn

2.2. Mô tả dạng bào chế: Viên thuốc màu trắng nhạt, hình viên đạn.

3. Chỉ định:

Hạ sốt, giảm đau từ nhẹ đến vừa dành cho trẻ em có cân nặng từ 10 - 12 kg (khoảng 12 đến 24 tháng tuổi).

4. Liều dùng và cách dùng:

4.1. Liều dùng

Mỗi lần đặt 1 viên, liều dùng nhắc lại sau 4 - 6 giờ. Không sử dụng quá 5 viên / ngày trừ khi do thầy thuốc chỉ định.

Đặt thuốc vào tủ lạnh (4 - 10°C) trong khoảng 5 - 10 phút trước khi sử dụng.

Thuốc này không thích hợp cho người bị tiêu chảy.

Khi người bệnh bị sốt cao trên 38,5°C, nên phối hợp các liệu pháp hạ nhiệt để tăng hiệu quả của thuốc:

- Cởi bỏ bớt quần áo.
- Cho uống thêm chất lỏng
- Không để người bệnh ở nơi quá nóng.

4.2. Cách dùng

Dùng đường trực tràng, không được uống.

5. Chống chỉ định

Người bệnh mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.

Người bệnh thiếu máu hoặc có bệnh tim, phổi, thận hoặc gan.



Người bệnh thiếu hụt glucose-6-phosphat dehydrogenase.

Mới bị viêm hậu môn, trực tràng hoặc chảy máu trực tràng.

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

- Không nên phối hợp với các chế phẩm khác có chứa paracetamol để tránh bị quá liều hoặc ngộ độc thuốc.
- Khi triệu chứng đau kéo dài quá 5 ngày hoặc sốt quá 3 ngày, ngừng điều trị và thông báo cho nhân viên y tế.
- Trường hợp có bệnh gan, bệnh thận nặng nên tham khảo ý kiến của Bác sĩ hoặc Dược sĩ khi dùng thuốc.
- Bác sĩ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng Steven-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP).

7. Tương tác, tương kỵ của thuốc

7.1. Tương tác của thuốc:

- Nếu bác sĩ chỉ định đo nồng độ acid uric hoặc đường huyết thì cần thông báo cho bác sĩ biết con bạn đang dùng thuốc này.
- Để tránh tương tác với các thuốc khác trong khi đang sử dụng Paracetamol, thông báo cho thầy thuốc những thuốc mà con bạn đang sử dụng.

7.2. Tương kỵ của thuốc:

Chưa tìm thấy thông tin về tương kỵ của thuốc

8. Tác dụng không mong muốn:

- Ít gặp: ban da và những phản ứng dị ứng. Loạn tạo máu (giảm bạch cầu trung tính, giảm toàn thể huyết cầu, giảm bạch cầu), thiếu máu. Bệnh thận, độc tính thận khi lạm dụng dài ngày.
- Hiếm gặp: phản ứng quá mẫn.

9. Quá liều và cách xử trí:

9.1. Quá liều:

- Nhiễm độc có thể dùng lặp lại liều lớn Paracetamol, hoặc do dùng thuốc dài ngày.
- Không dùng quá 4 g/ngày. Liều chết: 10 - 15 g.

* Biểu hiện quá liều:

- Hoại tử gan và có thể gây tử vong.
- Methemoglobin - máu dẫn đến chứng xanh tím da, niêm mạc và móng tay.

- Ngộ độc nặng, ban đầu có thể kích thích hệ thần kinh trung ương, kích động và mê sảng. Tiếp theo có thể ức chế hệ thần kinh trung ương.

9.2. Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:

- Chẩn đoán sớm.
- Sử dụng N-acetyl cystein: uống hoặc tiêm tĩnh mạch nếu không có N-acetyl cystein có thể dùng Methionin.

10. Quy cách đóng gói: Hộp 2 vỉ x 5 viên thuốc đạn; hộp 10 vỉ x 5 viên thuốc đạn

11. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc

11.1 Điều kiện bảo quản: Nơi thoáng mát, nhiệt độ không quá 30⁰C

11.2 Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

11.3 Tiêu chuẩn chất lượng: Tiêu chuẩn cơ sở

12. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TTBYT BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)

498 Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam

ĐT: 0256.3846500 - 3846040 * Fax: 0256.3846846

